

Số: 38 /KH-SYT

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH

Triển khai thanh tra liên ngành an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân 2016

Thực hiện Quyết định số 38 /QĐ-BCĐ ngày 13 /01 /2016 của Ban Chỉ đạo Liên ngành vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP), về việc thành lập đoàn thanh tra liên ngành, thanh tra an toàn thực phẩm (ATTP) tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống (DVAU) trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân 2016; Trưởng đoàn thanh tra lập kế hoạch thanh tra cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP của các cơ sở thực phẩm, trong đó tập trung chủ yếu vào các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được tiêu dùng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm.
2. Đánh giá công tác chỉ đạo, triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán năm 2016 tại các huyện/thành phố.
3. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục các quy định của pháp luật, các kiến thức về ATTP, nâng cao ý thức bảo đảm ATTP của toàn xã hội.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Đối tượng thanh tra, kiểm tra
 - 1.1 Đối tượng thanh tra, kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, ưu tiên các loại thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán như bánh, mứt kẹo; bia, rượu, nước giải khát; DVAU.
 - 1.2 Trong quá trình thanh tra, kiểm tra Đoàn thanh tra sẽ làm việc với BCD Liên ngành vì chất lượng VSATTP huyện/thành phố để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm ATTP, việc triển khai các biện pháp quản lý ATTP tại huyện/thành phố.
2. Nội dung thanh tra:
 - 2.1 Căn cứ pháp lý để thanh tra, kiểm tra:
 - Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP.

- Nghị định 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 về sản xuất, kinh doanh rượu.

- Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 về ghi nhãn hàng hóa.

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT/BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Liên Bộ Y tế, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP.

- Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 9/11/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn việc công bố hợp quy và phù hợp quy định ATTP.

- Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

- Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 5/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh DVAU, kinh doanh thức ăn đường phố.

- Các Quy chuẩn quốc gia, quy định về ATTP.

- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định về bảo đảm ATTP theo từng lĩnh vực.

2.2 Nội dung thanh tra

2.2.1 Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, tập trung kiểm tra:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với cơ sở thuộc diện phải cấp giấy).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hồ sơ công bố sản phẩm (đối với những sản phẩm phải công bố).

- Nhãn sản phẩm hàng hóa thực phẩm (đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn).

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo (đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm).

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ.

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP và Thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.

- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm.
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.
- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định.

2.2.2 Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống:

- Điều kiện bảo đảm ATTP (cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, con người);
- Quy trình chế biến bảo quản thực phẩm;
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;
- Việc lưu mẫu thức ăn;
- Việc bảo đảm nước sạch dùng cho chế biến thực phẩm;
- Các nội dung khác có liên quan.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm khi cần thiết.

2.2.4 Đối với cơ quan quản lý về ATTP cần nắm bắt thực trạng về:

- Công tác chỉ đạo, việc triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP;
- Công tác tuyên truyền giáo dục các quy định, kiến thức về ATTP;
- Việc cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP;
- Việc triển khai đoàn kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán năm 2016;

III. PHƯƠNG PHÁP THANH TRA, KIỂM TRA

1. Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, DVAU, đồng thời nắm bắt thực trạng công tác quản lý của tuyến dưới (lưu ý đảm bảo sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, tránh sự chồng chéo).

2. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định về bảo đảm ATTP của cơ sở;
- Thu thập tài liệu liên quan;
- Kiểm tra thực tế tại cơ sở thực phẩm, kiểm tra sản phẩm thực phẩm;
- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu ATTP (nếu có) và do Trường đoàn quyết định;
- Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có);
- Phân tích, đánh giá hồ sơ; phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm;

Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP tại cơ sở thực phẩm; việc triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán năm 2016 tại các huyện/thành phố; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm ATTP.

IV. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Cơ sở pháp lý để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010.
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.
- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính (VPHC) về ATTP.
- Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.
- Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực thủy sản.
- Nghị định số 114/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
- Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi.
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- Các Nghị định khác quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các sản phẩm quảng cáo sai quy định tiếp tục lưu hành; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện khắc phục có hiệu quả.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức đoàn thanh tra, kiểm tra

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì phối hợp với Chi cục Quản lý thị trường, phòng PC49 Công an tỉnh tổ chức thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, DVAU trên địa bàn tỉnh theo phân cấp, hậu kiểm một số cơ sở DVAU do tuyến huyện/thành phố quản lý.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được thanh tra.

3. Thời gian thực hiện

3.1. Thời gian thanh tra, kiểm tra: từ ngày 18/01/2016 đến ngày 29/01/2016.

3.2. Xử lý vi phạm: 29/02/2016

3.3. Báo cáo kết: trước ngày 15/ 02/ 2016.

V. PHƯƠNG TIỆN

- Xe ô tô đưa đón Đoàn thanh tra do Chi cục ATVSTP chịu trách nhiệm bố trí;

- Hàng ngày xe ô tô đưa đón Đoàn thanh tra tại Chi cục ATVSTP tỉnh - địa chỉ số 416, đường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi.

VI. KINH PHÍ

- Công tác phí cho cán bộ tham gia đoàn do cơ quan cử cán bộ tham gia thanh toán theo chế độ hiện hành.

- Kinh phí phục vụ công tác thanh tra từ nguồn kinh phí bảo đảm VSATTP năm 2016, việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Đức

TRƯỞNG ĐOÀN

Nguyễn Văn Oai

